

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HS-ST
Ngày 02 – 3 – 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lê Lương Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- ông Đinh Công Ó.

- bà Đinh Thị Minh Thúy.

Thư ký phiên tòa: bà Lê Khánh Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: ông Lương Thành Long – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2021/TLST-HS, ngày 05 tháng 2 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST – HS, ngày 19 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo: **Sòng A L** (tên gọi khác: không), sinh ngày 19 tháng 12 năm 1992 tại xã K, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: bản T, xã K, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể, tôn giáo: Không; Con ông Sòng A S, sinh năm 1969 và bà Phàng Thị M, sinh năm 1967; Có vợ là Giàng Thị G, sinh năm 1991 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Giàng A N, sinh năm 1987; Địa chỉ: bản T, xã K, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

* Người phiên dịch: anh Mùa A Sáy, Cán bộ phòng Văn hóa - Ủy ban nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Dân tộc: Mông. Đăng ký hộ khẩu

thường trú tại bản Suối Cáy, xã Suối Bau, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 09 giờ 00 phút, ngày 29/12/2020, tổ công tác Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu X thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên phát hiện và bắt quả tang Sòng A L đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói chất bột màu trắng, được gói ba lớp, hai lớp ngoài được gói bằng nilon màu xanh dương, lớp thứ ba được gói bằng nilon màu hồng, bên trong cùng là chất bột màu trắng nghi là Heroine.

Ngày 29/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Phù Yên đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng ma túy thu giữ của Sòng A L là 0,13 gam và lấy toàn bộ gửi giám định, ký hiệu L1.

Kết luận giám định số 143, ngày 31/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký L1 là ma túy, loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,13 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,13 gam, loại Heroine”*.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Sòng A L khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 06h30 ngày 28/12/2020, Sòng A L đi từ nhà của L đến bản S, xã K, huyện Phù Yên thì gặp 02 người đàn ông không quen biết đang trao đổi mua bán ma túy bên đường. Thấy vậy, L đã hỏi và mua được của một người đàn ông 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, gói ma túy có đặc điểm hai lớp ngoài được gói bằng nilon màu xanh dương, lớp thứ ba được gói bằng nilon màu hồng. Sau khi mua xong, L cất trong túi quần đang mặc rồi đi về nhà và sử dụng một phần, phần còn lại gói như cũ. Đến khoảng 7 giờ ngày 29/12/2020, L điều khiển xe moto nhãn hiệu Detech (không có biển kiểm soát) đi đến xã T, huyện Phù Yên để làm thuê thì bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng.

Do có hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số: 09/CT-VKS, ngày 03/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Sòng A L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các

tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Sông A L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Sông A L từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì của Công an huyện Phù Yên niêm phong mặt trước ghi: *‘Vật chứng vụ Sông A L – Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra tại Tiểu khu X thị trấn Phù Yên, Sơn La: gồm 01 (một) phong bì niêm phong ban đầu sau khi bắt quả tang đã bóc mở + các mảnh nilon gói chất nghi ma túy thu giữ của Sông A L khi bắt quả tang. Mặt sau có đầy đủ chữ ký thành phần tham gia niêm phong và 02 dấu đỏ cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên’*; 01 phong bì của Công an huyện Phù Yên niêm phong, mặt trước ghi: *‘Vật chứng vụ Sông A L – Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra tại Tiểu khu 1 thị trấn Phù Yên, Sơn La: gồm 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định cũ + chất bột màu trắng không sử dụng đến trong quá trình giám định, thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu L1 có khối lượng 0,07g (không thấy không bẫy gam)’*. Mặt sau được niêm phong bằng 01 giầu niêm phong Công an tỉnh Sơn La có số seri 051620 trên bề mặt có đầy đủ chữ ký thành phần tham gia niêm phong và 02 dấu đỏ của phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La.

- Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

Tại phiên tòa, bị cáo Sông A L nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì đối với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Do bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Mông) sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, khả năng nghe, nói tiếng phổ thông (tiếng Việt) còn hạn chế và không biết chữ, để đảm bảo quyền lợi cho bị cáo cũng như để khách quan, vô tư, đúng quy định của pháp luật trong quá trình xét xử, Tòa án đã yêu cầu người phiên dịch (tiếng dân tộc Mông) là anh Mùa A Sáy (dân tộc Mông), sinh năm 1987; Công tác tại Phòng văn hóa và thông tin huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Đăng ký hộ khẩu thường trú tại bản Suối Cáy, xã Suối Bau, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, ông Mùa A Sáy đã tham gia phiên tòa và đã cam đoan phiên dịch trung thực, vô tư, khách quan và giữ bí mật điều tra mà mình biết được khi phiên dịch, là phù hợp với quy định theo điều 70, 263, 295 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội: Ngày 29/12/2020, bị cáo Sông A L đã có hành vi cất giấu trái phép 0,13 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tiểu khu X thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội cũng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ: Lời khai nhận tội của bị cáo; Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 09 giờ ngày 29/12/2020 tại tiểu khu X thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đối với Sông A L cùng vật chứng thu giữ là 01 gói nilon màu xanh dương, bên trong đựng chất bột màu trắng; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; Kết luận giám định số 143, ngày 31/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La;

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của anh Ngô Đức C, sinh năm 1970, trú tại tiểu khu Y thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả điều tra.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Sông A L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo Sông A L tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng chất ma túy là 0,13 gam Heroine. Hành vi của Sông A L đã vi phạm tình tiết định

khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương, bị cáo là người có đủ nhận thức về hành vi của mình và phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc ổn định, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án: Đối với 0,07 gam Heroine còn lại sau giám định là chất ma túy bị pháp luật Nhà nước cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ cùng phong bì bóc mở niêm phong, các mảnh nilon gói chất ma túy trên là vật không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Detech (không có biển kiểm soát), quá trình điều tra xác định chủ sở hữu tài sản là anh Giàng A N. Anh N cho bị cáo mượn xe máy và không biết bị cáo đã sử dụng chiếc xe máy trên vào việc phạm tội do đó không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên đã trả lại chiếc xe máy trên cho anh N sở hữu, sử dụng hợp pháp là phù hợp, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với người đàn ông dân tộc Mông bán ma túy cho Sông A L theo lời khai của L. Do bị cáo không biết tên và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra, mở rộng vụ án, cần buộc bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về số ma túy trên.

[9] Về biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự để tiếp tục tạm giam bị cáo bảo đảm công tác thi hành án hình sự.

[10] Về án phí: Gia đình bị cáo Sông A L thuộc diện gia đình chính sách (hộ nghèo) theo Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 04/01/2020 của Ủy ban nhân dân xã K, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Tại phiên tòa bị cáo xin được miễn

án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ vào điều 12 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Sông A L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Sông A L 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 29/12/2020).
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì của Công an huyện Phù Yên niêm phong mặt trước ghi: ‘*Vật chứng vụ Sông A L – Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra tại Tiểu khu X thị trấn Phù Yên, Sơn La: gồm 01 (một) phong bì niêm phong ban đầu sau khi bắt quả tang đã bóc mở + các mảnh nilon gói chất nghi ma túy thu giữ của Sông A L khi bắt quả tang. Mặt sau có đầy đủ chữ ký thành phần tham gia niêm phong và 02 dấu đỏ cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên*’; 01 phong bì của Công an huyện Phù Yên niêm phong, mặt trước ghi: ‘*Vật chứng vụ Sông A L – Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra tại Tiểu khu X thị trấn Phù Yên, Sơn La: gồm 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định cũ + chất bột màu trắng không sử dụng đến trong quá trình giám định, thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu L1 có khối lượng 0,07g (không thấy không bảy gam)*’. Mặt sau được niêm phong bằng 01 giầu niêm phong Công an tỉnh Sơn La có số seri 051620 trên bề mặt có đầy đủ chữ ký thành phần tham gia niêm phong và 02 dấu đỏ của phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 28/BB – GNVC, ngày 04/02/2021 giữa Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sông A L.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự: Bị cáo Sông A L, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày

tuyên án sơ thẩm (ngày 02/3/2020). Người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên (2);
- Chi cục THADS Phù Yên;
- THAHS;
- Công an huyện Phù Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có QLLQ;
- Lưu HS, VT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Lương Anh